

Chương 4

TRỊ RIÊNG, VÉC-TƠ RIÊNG & DẠNG TOÀN PHƯƠNG

Huỳnh Văn Kha

Đại Học Tôn Đức Thắng

Toán C2 - MS: C01010

Nội dung

- 1 Chéo hóa ma trận
 - Đa thức đặc trưng
 - Trị riêng, vector riêng
 - Chéo hóa ma trận
- 2 Dạng toàn phương
 - Dạng toàn phương
 - Dạng chính tắc của dạng toàn phương
 - Đưa dạng toàn phương về dạng chính tắc

Đa thức đặc trưng

Cho $A \in \mathcal{M}_n$, ta gọi *đa thức đặc trưng* của A là đa thức:

$$p_A(x) = \det(xI_n - A)$$

Ví dụ:

1. Xét $A = \begin{pmatrix} 3 & 1 & -1 \\ 2 & 2 & -1 \\ 2 & 2 & 0 \end{pmatrix}$

Tìm đa thức đặc trưng của A

2. Cho P khả nghịch, chứng tỏ rằng: A và $P^{-1}AP$ có cùng đa thức đặc trưng.

Trị riêng, vector riêng

Cho $A \in \mathcal{M}_n$

Ký hiệu: $[v]$ là tọa độ của $v \in \mathbb{R}^n$ trong cơ sở chính tắc

- Vector $v \in \mathbb{R}^n$ ($v \neq 0$) gọi là *vector riêng* của A nếu tồn tại $\lambda \in \mathbb{R}$ sao cho: $A[v] = \lambda[v]$
- Khi đó ta nói λ là một *trị riêng* của A . Và v là vector riêng ứng với trị riêng λ

λ là trị riêng của A khi và chỉ khi nó là nghiệm của đa thức đặc trưng $p_A(x)$

Ví dụ: Tìm các trị riêng của ma trận A trong ví dụ trên.

Không gian con riêng

Tập các vector $v \in \mathbb{R}^n$ thỏa: $A[v] = \lambda[v]$ là một *không gian vector con* của \mathbb{R}^n . Ký hiệu: $E(\lambda)$

Nếu λ là trị riêng của A thì $E(\lambda)$ được gọi là *không gian con riêng* ứng với trị riêng λ

Ví dụ:

1. Tìm cơ sở, số chiều cho các không gian con riêng của A trong ví dụ trên
2. Tìm cơ sở, số chiều cho các không gian con riêng

$$\text{của } B = \begin{pmatrix} 2 & -1 & -1 \\ -1 & 2 & -1 \\ -1 & -1 & 2 \end{pmatrix}$$

Chéo hóa ma trận vuông

Ma trận vuông $A \in \mathcal{M}_n$ gọi là *chéo hóa được* nếu tồn tại ma trận khả nghịch $P \in \mathcal{M}_n$ sao cho $P^{-1}AP$ là *ma trận đường chéo*.

$P^{-1}AP$ gọi là *dạng chéo* của ma trận A

A chéo hóa được khi và chỉ khi *tồn tại cơ sở của \mathbb{R}^n gồm toàn các vector riêng của A*

Nếu λ là nghiệm bội m của $p_A(x)$ thì $m \geq n = \dim E(\lambda)$
Gọi $\lambda_1, \lambda_2, \dots, \lambda_k$ là tất cả các trị riêng khác nhau của A . Đặt $n_i = \dim E(\lambda_i)$, khi đó:

A chéo hóa được khi và chỉ khi $n_1 + n_2 + \dots + n_k = n$

Thuật toán chéo hóa ma trận

1. *Tìm đa thức đặc trưng, xác định các trị riêng λ_i*
→ Nếu tổng bậc của các trị riêng nhỏ hơn n thì không chéo hóa được
2. *Tìm các cơ sở \mathcal{B}_i cho các không gian con riêng $E(\lambda_i)$ tương ứng*
→ Nếu tổng số chiều các không gian con riêng nhỏ hơn n thì không chéo hóa được
3. Đặt $\mathcal{B} = \mathcal{B}_1 \cup \mathcal{B}_2 \cup \dots \cup \mathcal{B}_k$, và đặt $P = \mathcal{P}(\mathcal{B}_0 \rightarrow \mathcal{B})$.
→ Thì: $P^{-1}AP$ là ma trận chéo, với các phần tử trên đường chéo là các trị riêng của A